

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HSST

Ngày: 26/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Danh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lộc và ông Nguyễn Thế Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Hân - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2021/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2021/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn M (tên gọi khác: không); sinh ngày 19 tháng 01 năm 1993 xã DN, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm TM, xã TH, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T (đã chết); Con bà: Trần Thị T, sinh năm 1962; vợ, con: chưa có; tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2020 bị Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Buôn bán hàng cấm”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Trần Thị Tâm, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: xóm TM, xã TH, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

*** Người chứng kiến:**

Ông Vũ Xuân T, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Xóm T T, xã D K, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 27/11/2020, Nguyễn Văn M đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Nguyễn Xuân T, sinh năm 1973, trú tại xóm TM, xã TH, huyện QH, tỉnh Nghệ An là anh rể của M nói “*Cậu lên đây cầm túi đồ đưa về cho ông Minh tui cấy*”, M hiểu ý T là lên nhà T cầm ma túy đưa về cho ông M (vì trước đó, ngày 26/11/2020, M được T dẫn đến gặp và giới thiệu với ông M, sau này M sẽ là người giao ma túy) nên M đồng ý và nói “*Dạ, đưa đây em đưa cho*”. Sau đó M điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng xanh, biển kiểm soát 37N1-073.37 đến nhà T. Khi đến nhà, T đưa cho M 01 (một) chiếc tất chân màu hồng bên trong có chứa 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong có chứa các gói có đặc điểm giống nhau, bên ngoài mỗi gói được gói bằng mảnh giấy kẻ ô ly màu trắng, bên trong chứa ma túy và nói với M “*Cậu cầm về đưa cho ông M lấy một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*”. M cầm chiếc tất có chứa ma túy bỏ vào túi áo khoác phía trong bên phải M đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về huyện Diễn Châu, Nghệ An. Khi đi được khoảng 30 phút, M nhận được điện thoại của ông M hẹn gặp M ở khu vực đê quốc phòng thuộc xã DK, Diễn Châu, Nghệ An. Trên đường đi đến khu vực huyện ND, M dừng xe bên đường, rồi lấy chiếc tất chân có chứa ma túy ra, M mở các gói ma túy lấy mỗi gói một ít rồi gói lại như cũ. Số ma túy lấy ra, M dùng 03 (ba) mảnh giấy kẻ ô ly màu trắng gói thành 03 (ba) gói bỏ vào ví da màu đen cất vào túi quần phía sau bên phải M đang mặc trên người, nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Số ma túy còn lại sau khi gói lại như cũ M bỏ vào chiếc tất chân màu hồng như ban đầu rồi cất vào túi áo khoác phía trong bên phải và điều khiển xe đến chỗ hẹn.

Khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi M đi đến khu vực đê quốc phòng thuộc địa phận xóm TT, xã DK, huyện Diễn Châu, Nghệ An gặp ông M và chuẩn bị giao ma túy thì bị Công an huyện Diễn Châu kiểm tra, bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 (một) tất chân màu hồng, bên trong có chứa 01 (một) bao nilon màu xanh, bên trong có chứa 19 (mười chín) gói có đặc điểm giống nhau, bên ngoài mỗi gói được gói bằng mảnh giấy kẻ ô ly màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy; thu giữ trong ví da màu đen để ở túi quần phía sau bên phải của Nguyễn Văn M 03 (ba) gói có đặc điểm giống nhau, bên ngoài mỗi gói được gói bằng mảnh giấy kẻ ô ly màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy. Quá trình bắt giữ, ông M lợi dụng sơ hở bỏ chạy. Tổ công tác Công an huyện Diễn Châu niêm phong vật chứng và đưa Nguyễn Văn M về trụ sở Ủy ban nhân dân xã DK, huyện Diễn Châu, Nghệ An để làm việc.

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 28/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Mạnh tại xóm TM, xã TH, huyện QH, tỉnh Nghệ An. Quá trình khám xét, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 1532/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 04/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Các mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Nguyễn Văn M gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có tổng khối lượng 1,85 g (Một phẩy tám mươi lăm gam).

Về vật chứng thu giữ:

- 01 (một) phong bì thư bưu điện niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa vật chứng còn lại thu giữ của Nguyễn Văn Mạnh.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu xám, Imei: 356961063056637, đã qua sử dụng.

Hiện số vật chứng này được bảo quản tại Kho vật chứng cơ quan Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng xanh, biển kiểm soát 37N1-073.37, qua xác minh chiếc xe trên là của bà Trần Thị T, sinh năm 1962, trú tại xóm T M, xã T H, huyện Q H, tỉnh Nghệ An là mẹ đẻ của M. Việc M sử dụng chiếc xe trên khi phạm tội bà T không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà T.

- Bản cáo trạng số 42/CT-VKSDC ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố bị cáo: Nguyễn Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 33 (ba mươi ba) tháng tù đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Văn M; tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu xám đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Nguyễn Văn M khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 27/11/2020, tại đường đê quốc phòng thuộc khu vực xóm T T, xã D K, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An 22 thu giữ (Hai mươi hai) gói ma túy (Heroine) do Mạnh cất giấu mục đích để bán kiếm lời có tổng khối lượng 1,85g (Một phẩy tám mươi lăm gam). Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời.

Bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích phạm tội vì vụ lợi. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm gia tăng người nghiện hút ma túy trong xã hội, gây mất trật tự trị an. Trong tình hình hiện nay các tội phạm về ma túy ngày càng gia tăng nhất là trên địa bàn huyện Diễn Châu, vì vậy cần phải lên một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 điều 251 BLHS quy định: “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn có người đàn ông tên Nguyễn Xuân T là người đưa ma túy cho Mạnh đi bán, qua xác minh Thanh đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên M là người mua ma túy (theo lời khai của M), tuy nhiên, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xác minh xử lý.

Trong quá trình điều tra thu giữ của bị cáo 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng xanh, biển kiểm soát 37N1-073.37, qua xác minh chiếc xe trên là của bà Trần Thị T, sinh năm 1962, trú tại xóm T M, xã T H, huyện Q H, tỉnh Nghệ An là mẹ đẻ của M. Việc Mạnh sử dụng chiếc xe trên khi phạm tội bà T không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà T.

[5] Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu xám, Imei: 356961063056637, đã qua sử dụng bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong kín bên trong chứa ma túy là vật chứng vụ án.

[6] Về án phí hình sự: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/11/2020.

Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện đã niêm phong kín bên trong chứa ma túy là vật chứng vụ án. Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu xám đã qua sử dụng. Tình trạng vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT huyện Diễn Châu và Cơ quan chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu ngày 05 tháng 2 năm 2021.

Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Những người TGT;
- VKS huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện (NVCS);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Danh Hùng